

Bản án số: 52/2018/DS-ST

Ngày 28 – 6 – 2018

V/v tranh chấp hợp đồng hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 100/2018/QĐST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phù Chí C; cư trú tại: Ấp T, xã T1, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Trương Minh H; cư trú tại: Ấp T, xã T1, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Lê Thị N; cư trú tại: Ấp T, xã T1, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 01 năm 2018 của anh Phù Chí C thể hiện:*

Anh có tham gia các dây hội do ông Trương Minh H và bà Lê Thị N làm đầu thảo, khi đình hội thì ông H, bà N còn thiếu lại như sau:

- Tham gia 01 chung trong dây hụi mở vào ngày 24/02/2014, loại hụi 300.000 đồng/tháng, đã đóng được 22 lần với số tiền là 6.600.000 đồng.

- Tham gia 01 chung trong dây hụi mở vào ngày 12/6/2014, loại hụi 300.000 đồng/tháng, đã đóng được 20 lần với số tiền là 6.000.000 đồng.

- Tham gia 01 chung trong dây hụi mở vào ngày 20/9/2014, loại hụi 300.000 đồng/tháng, đã đóng được 18 lần với số tiền là 5.400.000 đồng.

Tổng số tiền của 03 dây hụi anh Cường đã đóng là 18.000.000 đồng nên anh yêu cầu ông H, bà N trả cho anh số tiền trên.

* *Đối với ông Trương Minh H và bà Lê Thị N:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý về yêu cầu khởi kiện của anh C nhưng ông H, bà N không có ý kiến gì và cũng không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Phù Chí C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Trương Minh H và bà Lê Thị N được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Phù Chí C có tham gia các dây hụi do ông H, bà N làm đầu thảo mở vào các ngày 24/02/2014, 12/6/2014 và 20/9/2014; khi ông H, bà N đình hụi thì anh C đóng được tổng số tiền 18.000.000 đồng. Mặc dù ông H, bà N không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện nhưng qua xem xét tài liệu, chứng cứ thể hiện: Ông H thừa nhận anh C có tham gia các dây hụi trên, sau khi đối chiếu ông H đã làm biên nhận lại. Do vậy, anh C xác định đã đóng được số tiền trên nên yêu cầu ông H, bà N trả lại là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông H, bà N phải chịu là 900.000 đồng (18.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 479 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hụi, họ, biên, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phù Chí C. Buộc ông Trương Minh H và bà Lê Thị N trả cho anh C tổng số tiền là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh C cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng ông H, bà N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông H và bà N phải chịu 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) (chưa nộp).

+ Anh C không phải chịu; hoàn trả lại cho anh Cường số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009710 ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn